

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật
Công trình: Sửa chữa ĐT.639 (đoạn Km27+00 – Km32+00)
Địa điểm: huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa ĐT.639 (đoạn Km27+00 – Km32+00);
Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 1198/TTr-SGTVT ngày 13/6/2016 và Văn bản số 1009/SGTVT-KH ngày 23/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình, với các nội dung chính như sau:

- 1. Tên công trình:** Sửa chữa tuyến ĐT.639 (đoạn Km27+00 – Km32+00).
- 2. Cấp quyết định đầu tư:** Ủy ban nhân dân tỉnh.
- 3. Chủ đầu tư:** Sở Giao thông vận tải.
- 4. Tổ chức tư vấn lập báo cáo KTKT:** Công ty TNHH Lê Nguyễn.
- 5. Đơn vị thẩm tra thiết kế BVTC – Dự toán:** Công ty TNHH tư vấn Hội Cầu Đường.
- 6. Địa điểm xây dựng:** Huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.
- 7. Mục tiêu đầu tư xây dựng:** Đảm bảo an toàn giao thông, duy trì khả năng khai thác công trình.

8. Quy mô và phương án sửa chữa

a. Quy mô: Sửa chữa ĐT.639 (đoạn Km27+00 – Km32+00) thuộc tuyến tỉnh lộ Nhơn Hội-Tam Quan có chiều dài 5,0km. Trên cơ sở nền, mặt đường hiện hữu, mở rộng mặt đường đoạn Km27+00 – Km32+00 đạt bề rộng $B_m=5,5m$ (giữ nguyên nền đường $B_n=6,5m$) với các tiêu chuẩn kỹ thuật theo hiện trạng.

b. Phương án sửa chữa nền mặt đường: Sửa chữa, khắc phục các vị trí hư hỏng mặt đường, đồng thời mở rộng mặt đường từ 3,5m lên 5,5m để đảm bảo an toàn giao thông.

- Đối với các đoạn mặt đường tận dụng: Tiến hành đào khuôn dày 20cm phần mở rộng lề hai bên với $B_{mr}=1,0m \times 2=2,0m$, lu lèn tăng cường khuôn đường đạt K98 dày 30cm, lót lớp đệm giấy dầu, sau đó đổ lớp BTXM M250 đá 2x4 dày 20cm. Sau đó tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa $0,5kg/m^2$, tiến hành bù vênh mặt đường cũ và thảm 05cm bê tông nhựa C19 trên toàn bộ bề rộng mặt đường.

- Đối với các đoạn mặt đường sinh lún, hư hỏng: Tiến hành đào khuôn mở rộng lề hai bên với $B_{mr}=1,0m \times 2=2,0m$ kết hợp với đào bỏ phần mặt đường cũ hư hỏng dày 20cm, lu lèn tăng cường khuôn đường đạt K98 dày 30cm, lót lớp đệm giấy dầu, sau đó đổ lớp BTXM M250 đá 2x4 dày 20cm trên toàn bộ bề rộng mặt đường, hoàn trả cao độ mặt đường cũ. Sau đó tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa $0,5kg/m^2$ và thảm 05cm bê tông nhựa C19 trên toàn bộ bề rộng mặt đường.

c. Kết cấu chi tiết

- Đối với phần mặt đường cũ tận dụng

- + Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa $0,5kg/m^2$
- + Bù vênh và thảm bê tông nhựa C19 dày 05cm.

- Đối với phần mặt đường mở rộng và hư hỏng

- + Lu tăng cường đạt K98 dày 30cm.
- + Lót giấy dầu.
- + Đổ BTXM M250 đá 2x4, dày 20cm.
- + Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa $0,5kg/m^2$
- + Thảm bê tông nhựa C19 dày 05cm.

d. Thiết kế các công trình phòng hộ, an toàn giao thông

Các thiết bị phòng hộ và an toàn giao thông được thiết kế theo tiêu chuẩn kỹ thuật của tuyến đường và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2012/BGTVT.

9. Tiêu chuẩn áp dụng cho hạng mục công trình: Theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

10. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng: Các quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

11. Diện tích sử dụng đất: Công trình sửa chữa mặt đường tuyến cũ hiện có, không chiếm diện tích mới.

12. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ cấp III.

13. Tổng dự toán đầu tư xây dựng

Tổng mức đầu tư:	14.985.000.000 đồng
- Chi phí xây dựng :	12.665.650.000 đồng
- Chi phí QLDA:	254.119.000 đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	746.960.000 đồng
- Chi phí khác:	896.222.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	422.049.000 đồng

14. Nguồn vốn xây dựng: Nguồn vốn bổ sung năm 2016 của Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương phân bổ cho Quỹ bảo trì đường bộ địa phương (ngoài phần 35% phân bổ cho địa phương theo quy định).

15. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

16. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2016 - 2017.

17. Tổ chức thực hiện: Theo Luật Xây dựng và Luật Đấu thầu.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu VT, K19. (M.11b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng

